

## NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ PIM Ở VIỆT NAM

(Trình bày tại HỘI THẢO QUỐC GIA LẦN THỨ 2, trong khuôn khổ của dự án **Hỗ trợ Thủy lợi Việt nam (VWRAP) Cr.3880-VN** do WB tài trợ tổ chức tại Đà Nẵng từ ngày 23 – 24/12 /2009) .

*Nguyễn Xuân Tiệp (1) CCWR*

PIM ở Việt nam đã trở thành truyền thống thể hiện qua hoạt động của tổ chức cộng đồng ở nông thôn. Nhà nước Việt nam đã có chủ trương về phát triển PIM, có các cơ chế, chính sách về PIM và liên quan..nhằm tạo hành lang pháp lý, khuyến khích thực hiện PIM trên phạm vi cả nước.

Nhiều tổ chức quốc tế (ADB, WB, JICA, AFD..) các tổ chức NGOs ..đã rất quan tâm hỗ trợ thúc đẩy PIM ở Việt nam phát triển . PIM được thực hiện đồng thời với đầu tư xây dựng (nâng cấp, khôi phục..) công trình thủy lợi, nhằm phát huy tối đa hiệu quả của vốn đầu tư

Một số tổ chức quốc tế khi hỗ trợ đầu tư các dự án thủy lợi ở Việt nam đã khẳng định “ *PIM quyết định sự thành công của dự án thủy lợi* “ coi PIM là một yêu cầu phải thực hiện trong khuôn khổ của dự án. Đặc biệt có một số tỉnh đã huy động được nguồn vốn của địa phương để thực IMT, PIM trên địa bàn của mình

Thực hiện chủ trương phát triển PIM, đến nay cả nước đã xây dựng nhiều loại hình tổ chức PIM (HTDN) với qui mô, tên gọi, phương thức hoạt động đa dạng, hiệu quả đạt được ở các mức độ khác nhau, đã phát huy được vai trò của người dân tham gia quản lý khai thác công trình thủy lợi Đặc biệt là sau khi có Nghị định 115 của Chính phủ thì hoạt động của các tổ chức HTDN đã có nhiều biến động đang cần có sự điều chỉnh hợp lý

*Gần mười năm* hoạt động của tổ chức “mạng lưới PIM Việt nam”. (VNPIM) đã có vai trò của sứ mệnh lịch sử quan trọng, đóng góp đáng kể (về phong trào, xây dựng mô hình, phương pháp luận, năng lực, nhận thức, khung pháp lý....) cho sự nghiệp phát triển PIM của VN. Nhưng để đáp ứng yêu cầu thực tế đặt ra, vai trò của VNPIM (mạng lưới) đã bị hạn chế và đòi hỏi phải có thêm vai trò **tư vấn**, dẫn đến hình thành tổ chức **tư vấn PIM** (CPIM)

Hơn bốn năm thực hiện tư vấn ,CPIM với chức năng tư vấn đã góp phần thúc đẩy phát triển PIM trong một tình thế mới

Hiện nay có rất nhiều dự án thủy lợi được thực hiện bằng nguồn vốn vay (nước ngoài) đều có hợp phần PIM, tuy nhiên cũng có những dự án thực hiện PIM bằng nguồn vốn ngân sách trong nước (ngân sách địa phương) . Kết quả *PIM đạt được bằng các nguồn vốn khác nhau* đã có thể khẳng định được PIM ở Việt nam đang phát triển và sự thành công của PIM ở Việt nam đã được xác định

---

(1) Nguyễn P Cục trưởng Cục TL, Thành viên sáng lập VNPIM, CPIM, P Giám đốc Trung tâm PTTNN, Chuyên gia thể chế / PIM  
Email : [tiepnx@gmail.com](mailto:tiepnx@gmail.com), Mobi : 0913087595, Tele : 04 35639142

Thông qua chỉ đạo, trực tiếp xây dựng các mô hình PIM thuộc các dự án đã thành công và cả chưa thành công, quá trình thực hiện điều tra, nghiên cứu các tài liệu tổng kết, đánh giá về PIM trên nhiều vùng của cả nước, đặc biệt là trong quá trình soạn thảo các văn bản về PIM, biên tập tài liệu tiến hành đào tạo cho các đối tượng đã cho thấy *thực hiện PIM là một quá trình với nhiều thách thức* và qua đó đã rút ra được một số bài học kinh nghiệm

***Tham gia các dự án, từ các bài học nhỏ lẻ của từng công việc thuộc các dự án khác nhau do các tổ chức quốc tế, NGOs..hỗ trợ để tổng hợp thành kinh nghiệm chung :***

- + ADBI : (Nghệ an)
  - Kinh nghiệm lựa chọn điểm thực nghiệm, xác định vai trò của Chính quyền Huyện các cấp, Sở NN và PTNT, Công ty Thủy nông (IMC)
  - Kinh nghiệm lựa chọn “ thành viên sáng lập “ , xây dựng mô hình Liên xã
- + DANIDA : (Đắc nông, Đắc lặc)
  - Kinh nghiệm xây dựng nội dung, hình thức cam kết thực hiện PIM, phương thức đấu thầu, giao thầu quản lý khai thác công trình thủy lợi
  - Kinh nghiệm thành lập “Nhóm công tác”
  - Xây dựng cơ chế, chính sách, xác định vai trò chính quyền, ngành
  - Xây dựng phong trào PIM, thành lập Ban chỉ đạo PIM
- + DSE (Đức) :
  - Đào tạo theo phương thức khép kín, đối thoại, 3 cấp, TOT, các đối tượng cần được đào tạo
- + CRS : (Nghị Lâm)
  - Đào tạo theo cách tiếp cận “học hỏi nhau”, “tự đào tạo “ nhân rộng, đáp ứng đúng yêu cầu của các đối tượng
- + Luxembourg : (Cao bằng)
  - Đào tạo “ tại hiện trường “ lấy công trình là làm “giáo cụ trực quan” để hướng dẫn nông dân, phát hiện nhiều mâu thuẫn, thiếu sót trong thiết kế, thi công, quản lý
  - Biên soạn Tài liệu phù hợp với yêu cầu thông qua đào tạo tại các dự án khác
- + Oxfam Anh, các NGOs khác (Lào cai, Nghệ an, Hà Tĩnh)
  - Hình thành các giai đoạn, các bước thành lập ..tổ chức hợp tác dùng nước vai trò cộng đồng, người dân. Biên tập sách hướng dẫn, qui chế (các dự án khác đã sử dụng và rút kinh nghiệm để hoàn thiện)
  - Hình thành cơ chế lựa chọn thành viên của WUA, “can thiệp” của chính quyền xã
- + IFAD (Tuyên quang) :
  - Thực hiện IMT trên diện rộng , chỉ khi có cơ chế chính sách phù hợp, khuyến khích, người dân nhận rõ lợi ích trên cơ sở phát huy tốt vai trò của cán bộ, chính quyền (nhất là cấp tỉnh và cấp xã) ngành NN và các ngành liên quan, các tổ chức xã hội trong quá trình thực hiện PIM và IMT
  - + Quảng nam, Hà Tĩnh, Tuyên quang
  - Đã ban hành được các văn bản, qui chế tổ chức và hoạt động của tổ chức HTDN (Tổ chức thủy nông cơ sở)
- + Oxfam Anh (Lào cai, Hà Tĩnh)
  - Đã xác định các giai đoạn, các bước thành lập ..vai trò cộng đồng, người dân. Biên tập sách hướng dẫn, mẫu qui chế đã được áp dụng rộng rãi

- *Kết quả đánh giá về mô hình PIM ở 15 Tỉnh (trong đó có Lào cai và Hà Tĩnh là nơi Oxfam Anh đã hỗ trợ nhiều nhất cho PIM)*
- + *Oxfam HK, NGO (Nghệ an, Lào cai) :*  
*Kinh nghiệm về cơ chế lựa chọn thành viên của WUA, giải pháp hạn chế sự “can thiệp” của chính quyền xã*
- + *WB1 (Một số tỉnh Miền trung)*  
*Cơ chế đầu tư khép kín (phát triển nội đồng) sẽ là điều kiện cho việc thành lập và hoạt động của tổ chức Hợp tác dùng nước*
- + *WB3 :*
  - *Hiện đại hóa hệ thống tưới không thể thiếu PIM*
  - *Lựa chọn mô hình điểm trên diện rộng (80 mô hình, chiếm 20% tổng diện tích của dự án) gắn với đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa công trình. Rút kinh nghiệm để tiếp tục mở rộng trên phạm vi diện tích còn lại (80%)*
  - *Thực hiện đầu tiên thông tư 75 “ Hướng dẫn củng cố, thành lập các tổ chức Hợp tác dùng nước”, áp dụng các giai đoạn và các bước thành lập tổ chức Hợp tác dùng nước*
  - *Thành lập “ đội đặc nhiệm “ (ở cấp Bộ) để giúp Bộ giám sát quá trình thực hiện dự án*
  - *Rút kinh nghiệm sử dụng vốn hỗ trợ cho các HTDN hiệu quả, hợp lý, không tạo tư tưởng ỷ lại, sử dụng sai mục đích (nhất là các tổ chức HTXNN có làm dịch vụ tưới) , không phát huy được vai trò dịch vụ, phát triển kém bền vững*
- + *ADB4 (Một số tỉnh Miền trung)*
  - *Quá trình điều tra đã có những bài học kinh nghiệm về xây dựng mô hình và phương thức hoạt động của các HTDN, giải thích rõ thêm về khái niệm “ Hội “ “ Hiệp hội “ , cơ chế đấu thầu các loại công việc O&M , dẫn nước ...*
  - *Cần xác định rõ trách nhiệm và vai trò của tổ chức tư vấn PIM*
- + *JICA :*  
*Bài học rút ra trong quá trình, nghiên cứu, đề xuất “ thiết kế “ dự án CDPIM - JICA*
- + *Đặc biệt : Thái bình*  
*Xuất phát từ lợi ích của các bên (IMC, WUA/WUO , Nông dân), sự quan tâm của ngành (Sở NN, IMC) chính quyền (nhất là cấp Tỉnh và xã) mặc dù không có dự án tài trợ, nhưng Thái bình đã thực hiện chuyển giao thí điểm từ 1994 và đã hoàn thành năm 2008*
- + *Bắc giang, Nghệ an, Hà Tĩnh, Thanh hóa, Hải dương, ĐBSCL ...:*  
*Xác định tên gọi, phương thức hoạt động đa dạng của tổ chức HTDN*
- + *Nhiều tổ chức thuộc các dự án khác, nước ngoài , trong đó có bài học của Nepal, Trung Quốc, Philippin.....*  
*Tổng kết qua kết quả thực hiện thành công và chưa thành công*  
*Kinh nghiệm của bản thân, của nhiều người khác..*  
*Tổng hợp, tóm tắt thành 12 Bài học kinh nghiệm*

### **1, Về nhận thức:**

Nhận thức là nhân tố quan trọng có liên quan trực tiếp đến các nhân tố khác, quyết định sự thành công của quá trình phát triển PIM. Nhưng nhận thức về PIM đối với nhiều đối tượng, nhưng trong đó có hai nhóm đối tượng cần quan tâm đó

là “ **cán bộ** “ (nói đến vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước..bao gồm cả dịch vụ ..của Nhà nước) và **người dân** (người hưởng lợi nước tưới trực tiếp từ công trình thủy lợi)

Có ý kiến cho rằng để thực hiện PIM thì đầu tiên người hưởng lợi phải nhận thức đầy đủ về PIM, xuất phát từ các yêu cầu thực tế của chính họ để đưa ra các đề xuất về PIM. Đó là cách tiếp cận mới – dưới lên. Tuy nhiên PIM tồn tại và phát triển bền vững không phải chỉ có “dưới lên trên xuống” theo cách hiểu “hẹp” mà còn chịu tác động từ nhiều bên, nhiều phía (các cấp, các khía cạnh) nhằm đảm bảo các yêu cầu về công bằng, lợi ích, hiệu quả, hiệu lực..

Nhận thức về PIM đối với từng đối tượng hiện tại vẫn còn có những bất cập do nhiều nguyên nhân (có cả trực tiếp và gián tiếp) . Tất cả các nguyên nhân phát sinh đều có sự liên quan chặt chẽ với nhau, đặc biệt là có liên quan đến con người (hành động của con người – các đối tượng) Mặt khác nhận thức được tạo nên đều chịu tác động bởi cách tiếp cận, thông qua nhiều hình thức, trong đó có nội dung, phương pháp đào tạo...đáp ứng được yêu cầu của các bên, nhất là yêu cầu của người dân

Trong lĩnh vực PIM có thể phân thành “hai nhóm” nhận thức :

#### **Một là : Các hiểu biết (về PIM) :**

Các hiểu biết về PIM bao gồm : sự cần thiết của PIM là một trong các yếu tố đảm bảo cho sự nghiệp phát triển nông thôn bền vững, trên cơ sở cần có các hiểu biết về sự tham gia, giao quyền, trách nhiệm của mỗi bên và những lợi ích chủ yếu mà các bên nhận được do PIM đem lại...Các hiểu biết này còn rất hạn chế, thiếu chiều sâu, thậm chí có người (kể cả tư vấn về PIM) nói nhiều đến PIM, nhưng chỉ mới nói theo xu thế hay vì mục tiêu về lợi ích công việc của đơn vị, của chính mình (để có một dự án, có việc làm...) nhưng thật sự chưa hiểu một cách đầy đủ về PIM...để có “tâm huyết”...đã dẫn đến cách tiếp cận về PIM chưa thật phù hợp, làm cho kết quả đạt được về PIM trong một số trường hợp (tất nhiên còn có các yếu tố liên quan khác nữa) không như mong muốn

#### **Hai là : Trách nhiệm**

Có nhận thức hiểu biết đầy đủ về PIM thì mới có trách nhiệm với sự nghiệp phát triển PIM bền vững. Nhưng thông qua thực tế thực hiện PIM trên địa bàn cả nước đã cho thấy vai trò và trách nhiệm của các bên trong việc thực hiện PIM còn có “khoảng cách” , có thể xem xét vai trò trách nhiệm của hai đối tượng sau :

+ **Vai trò và trách nhiệm của “Nhà nước”** nói chung, cán bộ các cấp, chuyên ngành (chuyên trách) nói riêng về lĩnh vực PIM còn nhiều bất cập..chưa thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước đã được qui định, trong quá trình qui hoạch, thiết kế, đầu tư, xây dựng, quản lý khai thác công trình thủy lợi, nên đã coi nhẹ sự tham gia của các bên (vai trò của PIM) .. do nhiều nguyên nhân, trong đó có một nguyên nhân quan trọng là **nhận thức về trách nhiệm** chưa đầy đủ, xuất phát từ “lợi ích ? ”. Có không ít cán bộ đã cho rằng : “PIM chỉ thành công

khi có tiền” xuất phát từ cách tư duy “ Lợi ích gắn với trách nhiệm “ (ngũ ý về “lợi ích riêng”)

PIM đem lại lợi ích lớn cho các bên, nhưng nhiều người (cán bộ nhà nước) thì cho rằng người dân là đối tượng chủ yếu nhận được nhiều lợi ích hơn, nên vấn đề PIM thuộc về trách nhiệm của họ (nông dân)

*Tài chính để thực hiện PIM từ nguồn hỗ trợ của Nhà nước.rất hạn chế và PIM chỉ được đề cập trong các dự án bằng nguồn vốn vay (do nhà tài trợ yêu cầu phải có hợp phần PIM) , và nguồn tài chính cho hợp phần PIM chỉ chiếm không quá 1% tổng số vốn đầu tư cho xây dựng hạ tầng thủy lợi (chỉ mới đáp ứng để làm thực nghiệm) . Trong khi đó các dự án được đầu tư bằng nguồn vốn trong nước thì hầu hết không có tài chính cho PIM – Một chuyên gia tư vấn của một dự án đầu tư lớn đã quan niệm rằng “ **PIM chỉ là để trang trí cho dự án** “và họ đã không quan tâm đến nội dung PIM khi thực hiện dự án*

Nhà nước đã có chủ trương, cơ chế và chính sách về PIM, thậm chí có sự phân công rành mạch, nhằm gắn trách nhiệm của của các bên liên quan (thuộc nhà nước) để phát triển PIM theo một “lộ trình” đã được thống nhất, nhưng do các bên chưa nhận rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với PIM nên “ lộ trình” vẫn không thực hiện được

#### + Vai trò và trách nhiệm của người hưởng lợi :

Nông dân (người hưởng lợi) thường ỷ lại sự hỗ trợ của nhà nước do họ chưa nhận rõ lợi ích mà họ nhận được do PIM đem lại nên họ chưa thấy hết trách nhiệm của họ đối với PIM và chính họ mới là người có vai trò quyết định hiệu quả cuối cùng của công trình thủy lợi.. Hiệu quả của công trình thủy lợi chính là những lợi ích của họ. Mặt khác các cơ chế, chính sách chưa có tác động mạnh để khuyến khích người dân nhận rõ trách nhiệm của mình để thực hiện PIM. Trong nhiều trường hợp người hưởng lợi cho rằng PIM chỉ có thể phát triển trong vùng có dự án đầu tư và họ sẽ tham gia tích cực khi có dự án đầu tư trên địa bàn của họ

Đây cũng là yếu tố bất lợi cho sự nghiệp phát triển PIM

*Tại một vùng thuộc dự án khi bàn đến vấn đề quản lý (thành lập tổ chức dùng nước) thì lãnh đạo chính quyền, nông dân trong vùng đều không hào hứng, thậm chí còn từ chối không muốn tham gia vì thật sự họ chưa nhận rõ lợi ích và trách nhiệm của họ đối với tổ chức này. Họ thường đặt câu hỏi “ thành lập tổ chức HTDN thì tôi được lợi gì “ Nhưng khi nghe giải thích, nói đến “ **đây** là một nội dung của dự án ...” thì mọi người phấn khởi hẳn lên và khẳng định “ Yêu cầu việc gì chúng tôi cũng làm, miễn là có dự án” Họ quan niệm “dự án” (theo cách hiểu của họ là có tiền) mới thực sự đem lại lợi ích cho họ ?*

Tuy nhiên một số địa phương nhờ phát huy được vai trò trách nhiệm của các bên thông qua tuyên truyền, đào tạo, hướng dẫn, có các cơ chế chính sách phù hợp.. nên đã có những thành công nhất định về PIM trên địa bàn của họ. *Người nông dân ở đây luôn sẵn sàng tham gia quản lý khai thác công trình thủy lợi, nếu được giao quyền đầy đủ, được phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn, đào tạo, có chính sách khuyến khích, hỗ trợ để phát huy vai trò của họ (người hưởng lợi) thực hiện sự tham gia ...* Để có được điều này không thể thiếu vai trò của cán bộ

## 2, Về cán bộ:

Nói đến cán bộ tức là nói đến vai trò của nhà nước. Cán bộ bao gồm cán bộ chính quyền (Tỉnh, Huyện, Xã, Thôn), cán bộ ngành (Bộ, Sở, Phòng..) thực hiện chức năng quản lý nhà nước đã được quy định (chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện, ban hành, hướng dẫn các cơ chế, chính sách liên quan..thuộc phạm vi lĩnh vực..được giao) . Như vậy cán bộ chưa “thông suốt”/ chưa hiểu (về PIM) thì người dân cũng không thể “thông suốt” để thực hiện mục tiêu và yêu cầu của PIM. Đó chính là yếu tố về nhận thức ? Tuy nhiên cần nhận rõ vai trò, vị trí của mỗi loại cán bộ để có sự huy động phù hợp với mỗi loại công việc thuộc lĩnh vực PIM

Vì vậy cán bộ phải nhận thức đầy đủ về PIM, am hiểu được tình hình, có sự quan tâm đúng mức về PIM, có năng lực để tham mưu tốt và đề xuất được các giải pháp về tổ chức, hoạt động, kể cả cơ chế chính sách.., tham gia giám sát, hướng dẫn, tập huấn cho người dân thực hiện PIM một cách hiệu quả, bền vững

*Cán bộ là một yếu tố quan trọng (có cả yếu tố tích cực và tiêu cực), đặc biệt là vai trò quyết định của cán bộ đều có sự gắn kết chặt chẽ với yêu cầu về nhận thức (hiểu biết, trách nhiệm) . Khi cán bộ nhận thức chưa đầy đủ, sẽ không quan tâm, thiếu nhiệt tình..sẽ dẫn đến tình trạng cán bộ là một trở ngại lớn đối với phát triển PIM .*

Đã có không ít ý kiến coi nhẹ vai trò trợ giúp của cán bộ trong quá trình thực hiện PIM, mà chỉ coi trọng vai trò của người dân sẽ không đảm bảo được tính bền vững của mô hình PIM, do thiếu sự tham gia của các bên (quản lý nhà nước)

### *Nhận thức của cán bộ!*

*Cán bộ ! nhất là người đứng đầu của một Tỉnh “ thông suốt” sẽ làm cho các cán bộ cấp tỉnh (thuộc các Sở, Ban, ngành..) “thông suốt”. Cán bộ cấp tỉnh thông suốt sẽ làm cho các cán bộ cấp huyện “ thông suốt” Cán bộ cấp Huyện thông suốt sẽ làm cho các cán bộ cấp xã “thông suốt” Cán bộ cấp Xã thông suốt sẽ làm cho người dân “thông suốt”. Tất nhiên sự thông suốt ấy phải xuất phát từ thực tế trên địa bàn, yêu cầu của người dân (dưới lên) mà người cán bộ nhận thức được Đó là bài học được rút ra từ Tuyên Quang...*

### 3, *Vai trò của chính quyền các cấp, các ngành liên quan:*

Một số ý kiến cho rằng sự tham gia (PIM) không nên chịu sự ràng buộc bởi chính quyền và các ngành liên quan, vì lo ngại chính quyền sẽ “can thiệp” hạn chế vai trò tham gia của người dân, tạo nên sự áp đặt không cần thiết. Nhiều tổ chức NGOs thực hiện hỗ trợ trực tiếp cho người dân (nhất là đầu tư vốn cho cơ sở hạ tầng..) không muốn có “sự tham gia” của chính quyền và ngành ..không ngoài mục đích tránh sự can thiệp, tác động xấu đến quá trình sự hỗ trợ và coi đó là một “cách tiếp cận hiệu quả” và được giải thích là theo “phương thức dưới lên”.

Nhưng thực tế ở Việt nam đã cho thấy PIM không thể tồn tại và phát triển bền vững nếu thiếu vai trò của chính quyền (tạo hành lang pháp lý, hỗ trợ, giao quyền ..) Tất nhiên vai trò chính quyền chỉ được giới hạn là một bên thực hiện sự tham gia, trong đó chỉ thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với PIM. Sự tham gia của chính quyền, ngành phải là được coi là trách nhiệm (đối với PIM) để thực hiện chức năng quản lý nhà nước đã được khẳng định trong nội dung quản lý (của chính quyền) đối với từng lĩnh vực cụ thể

*Chính quyền các cấp, các ngành liên quan, gồm Tỉnh (Sở), Huyện (Phòng), Xã, Thôn, đặc biệt chính quyền xã và thôn là đơn vị hành chính cuối cùng thực hiện tốt chức năng “quản lý nhà nước” về PIM, trong đó với phạm vi quyền hạn của mình, ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách về PIM, quan tâm và tạo mọi điều kiện để các mô hình PIM được thành lập có đủ tư cách pháp nhân, tự chủ được về tài chính, hoạt động hiệu quả, phát triển, bền vững. Các đơn vị dịch vụ (IMC) sẵn sàng hỗ trợ kỹ thuật cho PIM, thực hiện IMT*

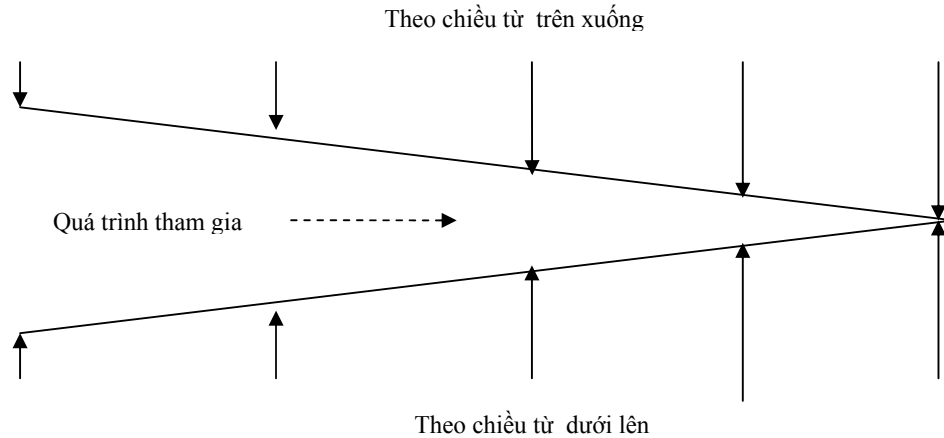
### 4, *Đảm bảo sự tham gia thông qua cách tiếp cận:*

Cách tiếp cận có sự tham gia còn có những ý kiến chưa thống nhất do chưa gắn với đặc thù của thủy lợi ở Việt nam

Đối với thủy lợi thì tham gia là một quá trình không chỉ “một chiều” mà phải hai chiều “**dưới lên - trên xuống**”, nhưng cách tiếp cận “**hai chiều**” trong lĩnh vực thủy lợi có sự khác nhau so với các lĩnh vực khác (thủy lợi chịu sự tác động của KT, KT, Chính trị, xã hội, không đơn thuần là xã hội như một số lĩnh vực khác) tùy theo điều kiện cụ thể của từng đối tượng, từng vùng và nội dung yêu cầu về “sự tham gia”

Người nông dân không thể đề xuất ý kiến của mình nếu như họ không được “đào tạo, hướng dẫn” về kiến thức chuyên ngành. Sự tham gia trong lĩnh vực này phải **trải qua một quá trình** biểu thị theo hình “chóp ngang” – từ khoảng cách lớn (do chưa có sự đồng nhất giữa hai chiều trên và dưới) sẽ được điều chỉnh dần thông qua trao đổi, bằng sự hiểu biết, tạo ra khoảng cách nhỏ dần và đi đến thống nhất (không có khoảng cách là “khoảng cách lý tưởng” chỉ là một điểm (2) , lúc đó đã đảm bảo được sự cân bằng (hài hòa) cả hai chiều (dưới lên, trên xuống) .

Đây là mục tiêu cuối cùng của tham gia hoàn hảo về mặt lý thuyết, Tuy nhiên quá trình tham gia nếu tạo được “khoảng cách nhỏ nhất” đã là thành công rồi !



Có thể khẳng định tham gia đã trở thành điểm mấu chốt, quan trọng, là cả một quá trình, quyết định sự phát triển xã hội.

Mỗi chuyên gia có cách tiếp cận riêng của mình, nhằm thỏa mãn theo cách tiếp cận của cơ quan quản lý cấp trên. Đặc biệt mỗi một dự án có hợp phần PIM, đều tự xác định cách tiếp cận riêng. Nhưng cách tiếp cận được gọi là “phù hợp” về PIM có thể đạt được chỉ khi có một mô hình PIM đáp ứng được yêu cầu của dân, hoạt động hiệu quả, đảm bảo phát triển bền vững, tránh tình trạng “cách tiếp cận về PIM được đánh giá là phù hợp nhất” nhưng mô hình sau khi được thành lập chỉ hoạt động “hiệu quả” khi còn dự án và dự án kết thúc thì mô hình cũng kết thúc như một số trường hợp đã xảy ra

*Sau khi đọc báo cáo kết quả xây dựng mô hình HTDN (thuộc một dự án) của một tỉnh thì người đọc đã cảm nhận được đó là mô hình hoàn chỉnh nhờ có cách tiếp cận phù hợp!!! (bởi vì theo báo cáo thì người dân được tham gia, được giao quyền, được đào tạo, hướng dẫn ..) và HTDN đã hoạt động rất hiệu quả thể hiện ở một số chỉ tiêu mà báo cáo đã ghi bao gồm năng suất lúa chiêm xuân đã tăng trên 60%, Ngô tăng gần 40%, thủy lợi phí thu đạt gần 100%, trong tập huấn thì nội dung được tập huấn “PIM trong hiện đại hóa hệ thống thủy lợi” được đánh giá đạt mức 90% số học viên đều “hiểu rõ” “... Nhưng thực tế điều tra thì mô hình (đã báo cáo) chưa hề hoạt động và cũng chưa biết khi nào có thể hoạt động được? Đây cũng là một thực trạng do” cách tiếp cận” thiếu vai trò của chính quyền của địa phương tham gia theo cam kết và vai trò của tư vấn và thiếu sự giám sát đánh giá của các bên liên quan đang cần phải được xem xét ...*

*Một cán bộ lãnh đạo ở địa phương thuộc dự án nói trên đã phàn nàn rằng : “thông qua kết quả trên cho thấy PIM chưa hiệu quả nên không muốn quan tâm và tập trung thực hiện hợp phần PIM của một dự án thuộc nguồn vốn vay đang triển khai trên địa bàn ..*

Nhiều chuyên gia nghiên cứu đều cho rằng: Sự tham gia là nhân tố chủ yếu để phát triển thành công ở tất cả các cấp, các lĩnh vực (từ gia đình, làng xóm,



*cộng đồng, hệ thống tưới, lưu vực sông, quốc gia, vùng và toàn cầu - Nông nghiệp, công nghiệp, thương mại...).*

Và vì vậy có thể hiểu một cách đơn giản:

*Tham gia là sự chia sẻ, thể hiện tính cộng đồng nhằm thiết lập mục tiêu, chương trình hành động, giám sát thực hiện kế hoạch... của hoạt động có liên quan, đem lại lợi ích.*

*“Tham gia chịu sự tác động của sự phát triển kinh tế xã hội và quá trình phát triển con người, mỗi cá nhân trong cả cộng đồng.*

*Người dân thường tin vào kinh nghiệm của chính họ, những gì họ đã trải qua phải chịu trách nhiệm trước cộng đồng, vai trò của mình trong cộng đồng gắn với hoạt động, để thực hiện tham gia có hiệu quả”2.*

Hiểu nội dung, yêu cầu của sự tham gia, nhưng phải có cơ chế để đảm bảo sự tham gia đầy đủ vào mọi khía cạnh (qui hoạch, thiết kế, đầu tư, xây dựng, quản lý khai thác) vào mọi cấp của công trình. Sự đảm bảo này thể hiện ở nội dung của cơ chế, chính sách, mức độ quan tâm của chính quyền trong việc ban hành, chỉ đạo thực hiện các cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để người dân tham gia và tổ chức HTDN được thành lập, theo yêu cầu của dân, hoạt động hiệu quả .

Hiểu được đầy đủ yêu cầu của PIM để có sự điều chỉnh cách tiếp cận “có sự tham gia “cụ thể, phù hợp, tránh lăm dụng, máy móc, duy ý chí ....

Cách tiếp cận đúng và phù hợp được thừa nhận chỉ khi : **Mô hình (HTDN) được thành lập hoạt động hiệu đem lại lợi ích cho người dân** và có thể nhân rộng trên địa bàn

### **5, Cơ chế, chính sách :**

Đã có khung pháp lý về PIM, nhưng phải được cụ thể hóa bằng các văn bản qui định (ở cấp Trung ương, các cấp ở địa phương) hướng dẫn cụ thể với điều kiện có sự tham gia của dân trong việc soạn thảo các Quyết định, Qui định, Điều lệ, Quy chế, Hợp đồng cam kết, chương trình, kế hoạch... về tài chính, tổ chức, hoạt động.

Tuy nhiên pháp lý (phép vua) phải gắn với sự đồng tình của dân (lệ làng). Cơ chế, chính sách, tạo cơ sở pháp lý và ràng buộc cho PIM hoạt động, tự chủ được tài chính, tự chủ về tổ chức.

Nghị định 115 là một trong chính sách lớn tạo được tự chủ tài chính cho các tổ chức HTDN hay không là nội dung công việc của thực thi . Đó không hoàn toàn là trách nhiệm của người hưởng lợi

Có được cơ chế, chính sách đã khó, nhưng thực hiện cơ chế, chính sách còn khó hơn. Đây là một thực trạng đang tạo ra trở ngại cho sự phát triển PIM bền vững đã thể hiện ở sự tham gia chưa đầy đủ, trong đó vai trò của người dân tham gia chưa được xác định, vai trò tham gia của chính quyền, ngành, cán bộ.. (các

bên) còn hạn chế do nhận thức yếu kém (nhận thức cả về hiểu biết và về trách nhiệm)

*Đến thời điểm này Nghị định 115 của Chính phủ ở nhiều nơi vẫn chưa đến được với người dân. Nhiều nơi người dân đã không đóng góp phí nội đồng theo qui định, các WUA không có vốn hoạt động đã phải “giải thể” dẫn đến việc quản lý công tình trên phạm vi WUA phụ trách trước đây bị “bỏ ngỏ” Cán bộ địa phương lúng túng trong việc hướng dẫn người dân, do chưa hiểu đầy đủ nội dung của Nghị định ...*

## **6, Về cơ sở hạ tầng :**

Công trình trong hệ thống phải hoàn chỉnh, đảm bảo đồng bộ, khép kín, đảm bảo dẫn tháo nước thông suốt, an toàn. đồng thời *phải có vốn thực hiện bổ sung, nâng cấp, sửa chữa* (nhất là công trình mặt ruộng), *vận hành, duy tu, bảo dưỡng công trình* . Đáp ứng nguồn tài chính nói trên cần có sự hỗ trợ của Nhà nước theo cơ chế phân cấp và chính sách rõ ràng, nhưng không thể thiếu vai trò của người dân trên nguyên tắc gắn quyền lợi với trách nhiệm của người hưởng lợi về tưới, để thực hiện việc đóng góp, công sức, tài chính đảm bảo cho tổ chức HTDN đã được thành lập của chính họ hoạt động hiệu quả, quản lý tốt công trình trên địa bàn (mặt ruộng) đem lại lợi ích trực tiếp cho họ

Như vậy cơ sở hạ tầng cũng là một điều kiện đảm bảo cho PIM phát triển bền vững và ngược lại PIM lại là yếu tố quyết định sự thành công của dự án đầu tư, hiệu quả của đầu tư. Để có được cơ sở hạ tầng theo tiêu chí của PIM đều phụ thuộc vào cơ chế, chính sách, phân cấp đầu tư và quản lý theo hướng PIM vẫn chưa hoàn thiện

### **Chính sách đầu tư (3.3.1)**

*Ban hành chính sách về đầu tư, phân định rõ trách nhiệm Nhà nước và dân để đảm bảo đầu tư đồng bộ khép kín, tạo cơ sở vật chất thủy lợi hoàn chỉnh bao gồm đầu tư xây dựng mới, đại tu nâng cấp và khôi phục công trình.*

*Đầu tư xây dựng công trình phải tiến hành đồng thời với việc thành lập tổ chức quản lý trong đó có PIM, các dự án đầu tư kể cả các dự án đầu tư từ nguồn vốn vay của nước ngoài chỉ được giải ngân khi đã hình thành tổ chức quản lý phù hợp có vai trò của PIM. Chính sách này tạo sự ràng buộc chặt chẽ giữa Nhà nước và nhân dân, giữa chủ đầu tư với chủ quản lý đầu tư và người hưởng lợi, coi đó là một nội dung quan trọng để quyết định chủ trương đầu tư và ưu tiên đầu tư .*

*Chú trọng đầu tư trang thiết bị quản lý nhằm phục vụ cho người quản lý có điều kiện quản lý tốt công trình thủy lợi theo hướng hiện đại hoá. Có chính sách khuyến khích người dân tham gia đầu tư, quản lý khai thác công trình thủy lợi, và các chính sách về vận hành và bảo dưỡng công trình an toàn, kéo dài tuổi thọ.*

## **7, Ứng dụng Khoa học công nghệ:**

Để đạt mục tiêu về PIM cần phải đổi mới về tổ chức, hoạt động, ứng dụng khoa học, công nghệ để giảm chi phí (tin học, hiện đại hóa thiết bị quản lý, kiên cố hóa kênh mương..) và đảm bảo PIM hiệu quả, phát triển bền vững cũng là điều kiện để

ứng dụng Khoa học công nghệ (Khi có vốn, có cơ sở hạ tầng tốt, có cán bộ được đào tạo, có tổ chức quản lý phù hợp) . PIM là điều kiện (công cụ) xây dựng, phát triển, phát huy hiệu quả của Hiện đại hóa, và hiện đại hóa là yếu tố quan trọng để phát triển PIM bền vững

Như vậy nói đến HĐH phải có PIM. Nếu đầu tư cho HĐH mà không đề cập đến PIM thì đó là một sự lựa chọn (tiêu tiền) chưa hiệu quả

#### **Nhưng vấn đề đặt ra là :**

Khái niệm về HĐH hệ thống tưới còn có sự nhìn nhận khác nhau (theo cách hiểu về lý thuyết và thực tế yêu cầu) . Nhưng cả về lý thuyết và thực tế thì :

HĐH và PIM có chung một mục tiêu, cần có sự hỗ trợ của nhau, nhưng nội dung và phương pháp luận về HĐH và PIM có sự khác nhau. Cho đến nay sự gắn kết hai nội dung này có khoảng cách do quan điểm và thái độ của người thực hiện, nên đã đem lại hiệu quả chưa cao

*HĐH không chỉ giải quyết “**phần cứng**”, bởi lẽ phần cứng không phát huy được nếu như không có “**phần mềm**”, trong đó có PIM. Vì vậy phải coi PIM là một điều kiện để thực hiện HĐH, và HĐH là điều kiện tốt nhất để phát huy hiệu quả của PIM, bền vững. Nếu vì một lý do nào đó cố tình không tính đến lợi ích của cả 2 phía thì sẽ sai lầm nghiêm trọng và như ai đó đã phàn nàn “**đó là tiêu tiền vào sự lựa chọn vô ích**”*

#### **8, Đào tạo nâng cao năng lực:**

Để thực hiện được 7 nội dung của Bài học kinh nghiệm nêu trên một cách hiệu quả phải thông qua đào tạo (nâng cao năng lực) . Vì vậy đào tạo có vai trò quan trọng trong việc quyết định hiệu quả và phát triển bền vững của PIM

Đào tạo bằng nhiều hình thức (Phổ biến, tuyên truyền, hội thảo, tập huấn, tham quan..) theo mức độ yêu cầu của từng loại đối tượng, nhất là đối tượng nông dân

Vì vậy nội dung, phương pháp đào tạo phải phù hợp với từng đối tượng cụ thể, không máy móc, rập khuôn, hình thức, thành tích, chạy theo yêu cầu của “dự án” như lâu nay một số nơi vẫn làm (người được cử đi tham quan, đào tạo không đúng đối tượng, nên đã hạn chế kết quả)

Trong lĩnh vực PIM có 3 đối tượng chính cần được đào tạo. Mỗi đối tượng có một nhu cầu khác nhau, trong đó đối tượng quan trọng nhất vẫn là cán bộ quản lý nhà nước về PIM và người hưởng lợi (nông dân) . Tuy nhiên cá nhân trong từng đối tượng được cử đi đào tạo thông thường chưa phù hợp với yêu cầu của đào tạo (chưa cử đúng người cần được đào tạo) . Đây cũng là vấn đề khó khăn trong cách tiếp cận của đào tạo, sẽ dẫn đến kết quả đào tạo chưa cao, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của phát triển PIM bền vững

Một số ý kiến cho rằng : Để phát triển PIM thì đối tượng cần đào tạo tập trung vào nông dân, thành viên của WUA, nên đã coi nhẹ việc đào tạo nâng cao năng lực cho đối tượng “ quản lý nhà nước, chuyên ngành, dịch vụ thuộc phạm vi

nhà nước “ sẽ hạn chế hiệu quả và tính bền vững của WUA. Theo kinh nghiệm đã tổng kết được : phần lớn các mô hình do NGOs thực hiện (tài trợ) không đề cập đến vai trò của đối tượng QLNN (cơ chế, chính sách, đơn đốc, kiểm tra , hướng dẫn ..) đã dẫn đến mô hình (WUA) được thành lập chỉ tồn tại khi còn có dự án hỗ trợ, dự án kết thúc thì mô hình cũng trở về “điểm xuất phát”

#### + Nội dung đào tạo :

Thông qua nhiều khóa đào tạo (trực tiếp và gián tiếp) có thể khẳng định được một điều là : Nhiều khóa đào tạo có nội dung đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu đào tạo của các đối tượng được đào tạo riêng biệt. Các tài liệu đào tạo đều được sử dụng chung cho tất cả các đối tượng (*tuy có sự điều chỉnh “cắt xén” cho “ngắn hoặc dài” để thể hiện có sự khác nhau*) đã được viết sẵn dựa theo các tài liệu, thông tin có trong sách vở chuyển giao lại cho người học, không cần biết nội dung đó họ có cần hay không (phần lớn vẫn mang dạng lý thuyết mà trong đó chủ yếu lại thông tin của nước ngoài) chưa phải là những điều mà những người học đang cần

Riêng đối tượng là nông dân thì phần lớn nội dung đào tạo về lĩnh vực PIM và liên quan lại càng bị hạn chế khi biên soạn do chưa nắm được nhu cầu của họ (phải được điều tra trước khi biên soạn) , thậm chí những thông tin mà họ đang cần như cơ chế chính sách đã có, kinh nghiệm về PIM... thì không được “chuyên giao” đầy đủ (Thủy lợi phí, quản lý vận hành, xử phạt hành chính ..)

Vì vậy sự cần thiết cần có một qui định thống nhất về nội dung đào tạo phải được biên soạn trên cơ sở kết quả điều tra của từng đối tượng.. trước khi tiến hành đào tạo

Thực hiện việc đào tạo đòi hỏi có một khoản kinh phí cần thiết trên cơ sở của một định mức, cơ chế chính sách đảm bảo. Đây là một yêu cầu mà lâu nay chưa được đáp ứng

*Về lĩnh vực PIM thì hiện nay ở trong nước đã có nhiều mô hình và nhiều kinh nghiệm để có thể làm bài giảng cho nông dân. Thậm chí có nhiều mô hình mang tính đặc thù mà nước ngoài không có được. Riêng về công trình thì ở nước ta cũng có đủ các thể loại để cho nông dân tham khảo, tham quan, học tập, ngay cả loại cống “ mở vệt “, các loại máng đo nước được đề cập trong các bài giảng về “ Hiện đại hóa hệ thống tưới” ở Việt nam đã có, nhưng hình như chưa có nhiều người biết đến để giới thiệu..*

*Kinh phí cho đào tạo rất hạn chế (các dự án bằng nguồn vốn trong nước hầu như không có, chỉ có kinh phí đào tạo được hỗ trợ bằng nguồn vốn của nước ngoài) . Đặc biệt trong cơ chế quản lý, yêu cầu “ cân tính toán hiệu quả “ “ giải ngân “ ..đã hạn chế trong việc biên soạn tài liệu (mất ít thời gian..) cắt bớt thời gian đào tạo đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng của đào tạo. Đây thật sự là một khó khăn ở nhiều nơi chưa được khắc phục*

*Một cán bộ địa phương khi được hỏi: “ tại sao địa phương vẫn thông nhất đánh giá TỐT !!!, “ được trả lời một cách đơn giản là : Nếu không thừa nhận “ kết quả đó “ thì không thể “giải ngân được kịp thời”, khó khăn cho đơn vị thực hiện ....*

### + Phương pháp đào tạo :

Phương pháp đào tạo phải phù hợp, đáp ứng với từng đối tượng đào tạo (*chủ yếu là đào tạo cho người lớn, trong điều kiện trình độ hiểu biết rất khác nhau*) thì đào tạo mới có kết quả (*tất nhiên phải có nội dung đào tạo phù hợp nữa*). Các khóa đào tạo cho nông dân trong tất cả các lĩnh vực thuộc nông nghiệp (trong đó có PIM) đều có chung một khó khăn, hiệu quả chưa cao (*theo đánh giá chung của nhiều chuyên và các tổ chức thì mới đạt 50% yêu cầu, vì chỉ tập trung đào tạo cái mà nông dân chưa cần, trong khi cái cần thì lại không được đào tạo*). “Nhà nước” (ngành NN) đang tìm cách khắc phục tình trạng này

#### **Nhận xét trong khuôn khổ của một dự án :**

.... Đối tượng chính cần phải đào tạo vẫn là nông dân cần được quan tâm đúng mức. Tuy nhiên phương pháp đào tạo đối với nông dân phải phù hợp với trình độ của họ. Ở Việt nam thường áp dụng phương pháp “**đối thoại**”, “**cầm tay chỉ việc**” theo phương châm **học hỏi lẫn nhau**, nhưng hiện tại trong các dự án thủy lợi có PIM do các NGOs thực hiện hầu như chưa thực hiện được và phần lớn được thực thực hiện theo cách “**trình bày để cho mọi người nghe**”. Vì vậy có những khái niệm, một số nội dung người dạy chỉ nói “**theo sách**”, người dân không cần phải hiểu sâu vì không cần phải làm đầy đủ. Lý do là tư vấn chưa đủ kinh nghiệm và kiến thức thực tế để “**tự viết**” và tự trình bày được “**bài giảng**” theo yêu cầu “**cầm tay chỉ việc**”. Đó là khó khăn chung và là một thực tế đã và đang xảy ra đối với nhiều dự án (tất nhiên đều thành công !). Đây cũng là điều cần rút kinh nghiệm, khắc phục và không nên xảy ra trong dự án này

Một nông dân khi được hỏi về những điều mà họ nhận được nhờ đào tạo, thì họ trả lời “**minh không nhớ hết**” và chỉ vào các tập tài liệu và nói “**có nhiều tài liệu lắm**”.....

### **9, Vai trò của giới:**

Phụ nữ phải được tham gia vào hoạt động về PIM sẽ thuận lợi, hiệu quả hơn, vì phù hợp với phong cách của họ trong việc quản lý nước (tiết kiệm), thu chi tài chính (thủy lợi phí), O&M... Vai trò của giới là tích cực, nếu được phát huy đúng chỗ sẽ hạn chế được tiêu cực của giới (tranh chấp nước, trả thủy lợi phí). Vì vậy không thể thiếu vai trò của phụ nữ

Nhưng hiện nay việc phát huy vai trò của giới trong PIM còn hạn chế. Đây cũng là một đặc điểm về vai trò của giới trong thủy lợi nói chung, PIM nói riêng cần được quan tâm

*Một số dự án đã có những qui định cụ thể về tỷ lệ phụ nữ trong tổ chức HTDN – ADB qui định phải có tối thiểu 40% thành viên của tổ chức HTDN là phụ nữ.*

### **10, Phối hợp hành động:**

PIM không đơn thuần là kinh tế, kỹ thuật mà bao gồm cả về chính trị, xã hội, nên thực hiện PIM không phải là công việc của chuyên ngành (Sở NN, IMC ..) mà của nhiều ngành liên quan (tài chính, tài nguyên môi trường, giao thông, thủy sản, điện lực, nông nghiệp, thủy lợi...) các tổ chức văn hóa, giáo dục, tuyên truyền và các tổ chức xã hội (Hội Nông dân, Đoàn thanh niên, phụ nữ...). Sự phối hợp ấy phải được ràng buộc trên cơ sở gắn trách nhiệm với lợi ích chung xuất phát từ nhận thức (bài học kinh nghiệm 1) Mặc dù đã có những quy định về trách nhiệm phối hợp của các đơn vị, nhưng trong nhiều trường hợp sự phối hợp hành động *ít* bị ràng buộc để thực hiện PIM (*việc ai người nấy làm, vì lợi ích cục bộ*) nên sự thống nhất hành động chung về PIM còn rất hạn chế. Đặc biệt trong các dự án đầu tư (có PIM) thì vai trò của Ban Quản lý dự án rất quan trọng được coi là “một bên” có sự tham gia để phối hợp “điều chỉnh” để thực hiện nội dung PIM phù hợp. Điều này cũng được coi là trách nhiệm của Ban QLDA (một bên). Nhưng ban quản lý / chủ đầu tư có thực hiện được trách nhiệm (phối hợp) của mình hay không? cần phải có một đội ngũ cán bộ có hiểu biết, năng lực tham mưu tốt

*Vì vậy Phối hợp hành động là một yêu cầu đặt ra, nhằm đảm bảo PIM phát triển bền vững (phối hợp trên, dưới, các bên liên quan, trong đó có cả ban quản lý các dự án, tư vấn...)*

### **11, Vai trò tư vấn:**

Tư vấn cho việc xây dựng các mô hình PIM có vai trò quan trọng, nhất là trong giai đoạn hiện nay PIM đang gặp nhiều trở ngại về nhiều mặt, nhạy cảm...

Tư vấn phải là những thành viên có kiến thức, hiểu biết cả về kinh nghiệm và thực tế, nắm vững các cơ chế, chính sách, chủ trương của nhà nước về PIM và liên quan, có nhiệt tình chịu trách nhiệm trước cộng đồng về kết quả tư vấn, không làm thay địa phương, nhưng tư vấn phải có trách nhiệm phối hợp với địa phương và

Tư vấn dù ở “cấp nào” khi triển khai công việc (PIM) trên địa bàn của địa phương phải chịu sự giám sát, đánh giá của địa phương.

Việc lựa chọn tư vấn phải có sự tham gia của địa phương (kể cả trong trường hợp địa phương không phải là chủ đầu tư), kết quả của tư vấn phải được địa phương thừa nhận và địa phương phải là chủ thể phát huy kết quả đạt được để đem lại lợi ích cho địa phương

Việc đánh giá năng lực tư vấn (khi lựa chọn) không chỉ căn cứ kết quả (về số lượng) tổ chức HTDN mà tư vấn đã tham gia thành lập mà phải căn cứ vào chất lượng của tổ chức HTDN đã được tư vấn hướng dẫn thành lập đảm bảo hoạt động hiệu quả và **bền vững** hay không? (nội dung TOR của ADB)

Thực trạng hiện nay kinh phí cho hoạt động của tư vấn thành lập các mô hình hạn chế (còn mang tính “nhạy cảm”) do chưa có định mức để căn cứ, kết hợp với các hiểu biết chưa đầy đủ, chủ quan, không tính đến kết quả, coi nhẹ cách tiếp cận, vai trò và trách nhiệm của tư vấn chưa được xác định một cách đầy

đu ...không có sự giám sát, nên có trường hợp kết quả nhận được không theo ý muốn, không muốn nói kết quả kém ...

*Một nhận xét đáng lưu ý rằng : có người có ý kiến cho rằng xây dựng mô hình PIM là dễ thì có thể khẳng định được là : “ người đó chưa bao giờ làm PIM, chưa biết PIM, hoặc đã làm nhưng rất đại khái, với mục tiêu để “giải ngân”. Qua nhiều năm theo dõi thì PIM cực kỳ khó, do nhiều nguyên nhân trong đó có vai trò tư vấn*

## **12, Vai trò giám sát, đánh giá**

Giám sát, đánh giá PIM tùy thuộc vào mục tiêu, tính chất, nguyên tắc của PIM. Các mục tiêu, tính chất và nguyên tắc này thường được xác định trước và theo đó nó quyết định mục tiêu chung, các mục tiêu cụ thể, nội dung và phương pháp giám sát và đánh giá cụ thể. Với mục tiêu của PIM là tính bền vững thì giám sát cần được tập trung vào các khía cạnh nhằm có được các dữ liệu cần thiết để đánh giá tính bền vững của các mô hình PIM hiện có.

Do đó, giám sát PIM là sự theo dõi thường xuyên xem các mục tiêu chung và cụ thể quá trình cùng tham gia quản lý tưới (PIM) được thực hiện như thế nào trong thực tế; cơ sở pháp lý của PIM là gì, v.v... Tức là, sự cùng tham gia của các bên trong đó có vai trò của người dùng nước và WUAs với tư cách là đại diện cho người dùng nước cùng giám sát từ các khâu từ thiết kế, xây dựng, quản lý, vận hành, theo dõi và giám sát đối với quá trình thành lập và hoạt động do tư vấn và các thành viên của WUA thực hiện .

Việc giám sát, đánh giá các nội dung của PIM hiện nay chưa có một qui định cụ thể (giám sát và bị giám sát) quyền và nội dung, chỉ số, chỉ tiêu cụ thể (phù hợp với trình độ, yêu cầu của nông dân Việt nam) để làm căn cứ thực hiện giám sát đánh giá (đặc biệt là chưa có hướng dẫn thực hiện việc giám sát đánh giá riêng về kết quả mà tư vấn thực hiện trong việc xây dựng mô hình, nên mô hình chỉ đạt được trong báo cáo và dự án kết thúc thì mô hình cũng trở về điểm “ xuất phát”)

Đây là một khó khăn và cũng là trở ngại làm cho PIM phát triển kém hiệu quả và kém bền vững

**12 Bài học kinh nghiệm** đã nêu có liên quan mật thiết với nhau. Tồn tại của bài học kinh nghiệm này dẫn đến tồn tại của bài học kinh nghiệm khác . Vì vậy cần phải có sự nghiên cứu, điều chỉnh đảm bảo áp dụng các kinh nghiệm một cách hiệu quả nhất . Tuy nhiên trong 12 kinh nghiệm đã nêu thì 2 bài học đầu tiên (1,2) có tính quyết định cao nhất so với các kinh nghiệm còn lại

*HỘI THẢO QUỐC GIA LẦN THỨ 2, trong khuôn khổ của dự án **Hỗ trợ Thủy lợi Việt nam (VWRAP) Cr.3880-VN** do WB tài trợ tổ chức tại Đà Nẵng từ ngày 23 – 24 / 12 /*

2009. Mọi người (kể cả đại diện của WB) đều có chung một câu hỏi “ mức độ bền vững của mô hình nhất là mô hình “cùng cố” trên cơ sở các hợp tác xã NN hiện có

Thông qua các báo cáo của đại diện các mô hình HTDN ở Quảng Ninh, Bắc giang chỉ mới được khẳng định “ dự án đã làm sống lại HTXNN “ nhờ được hỗ trợ một khoản tiền từ quỹ Phát triển Xã hội Nhật bản (JSDF) . Theo các báo cáo thì nhờ có số tiền đó HTXNN ở đây mới có kinh phí để nạo vét kênh, đảm bảo dẫn nước thông suốt, xây dựng được trụ sở giao dịch...hầu như chưa có sự thay đổi đáng kể nào về mặt tổ chức và phương thức hoạt động (cơ cấu tổ chức, nhân sự, qui chế, điều lệ.., bình quân mỗi thành viên của tổ thủy nông một số HTX chỉ phụ trách diện tích tưới ở mức thấp không quá 10 ha/ người, thủy lợi phí nội đồng mới thu ở mức 1,5 kg/sào.., trong khi đó ở Hà tĩnh đã bàn bạc thu 5 kg/ sào, Quảng bình có HTX đã thu 500 kg/ ha/năm, bằng mức thu của Nhà nước) nên các HTXNN ở đây đã có những đề nghị : dự án cần có sự hỗ trợ nhiều hơn nữa thì HTXNN mới có vốn cho O&M , đảm bảo tính bền vững

Câu hỏi đặt ra là : HTXNN được thành lập và đã hoạt động từ hàng chục năm nay rồi (khác với đơn vị mới thành lập) , là đơn vị làm dịch vụ chắc hẳn trong qua trình hoạt động nhiều năm như vậy không nhẽ lại không nhận ra các tồn tại của mình ? để có các giải pháp khắc phục. Thế nhưng có dự án hỗ trợ HTX mới tồn tại ? , có dự án hỗ trợ thì HTX mới “sống lại ? “ (theo như lời của đại biểu HTX nói) .

Sau vài năm nữa (sau khi dự án kết thúc, kênh mương bị bồi lấp) ai sẽ tiếp tục hỗ trợ để nạo vét kênh mương, sửa chữa các cơ sở vật chất khác cho HTX (kể cả nhà văn phòng, trang thiết bị đã được dự án hỗ trợ mua sắm hiện nay)

Nhưng nếu không có dự án thì HTXNN sẽ “ chết “ ? Rất nhiều nơi không có dự án hỗ trợ (cho không) thì HTXNN sẽ ra sao ?

Đáng lẽ sự hỗ trợ của dự án chỉ là một yếu tố “kích cầu” để HTX có thêm năng lực vươn lên (nhờ được hỗ trợ tài chính, đào tạo, hướng dẫn, cơ cấu lại tổ chức phù hợp, có người dân tham gia ở tất cả các khâu, các khía cạnh...)

Đánh giá thế nào về sự thành công của dự án ? Đó là câu hỏi không chỉ của cán bộ dự hội thảo mà của cả cán bộ địa phương vùng có dự án . Nguyên nhân gì có xác định được không ? Trong hội thảo nhiều đại biểu (cả đại diện của WB) phân nào cũng đã nhận ra được nguyên nhân nào đó ? ...

Qua chuyện trò, khi được hỏi : “ Mô hình HTXNN trong vùng dự án đã được cùng cố, theo báo cáo thì kết quả hoạt động sau khi được cùng cố “ rất khả quan”, nhưng liệu có đảm bảo tính bền vững (sống được) và mô hình có thể nhân rộng được không ?”- “ Khó có thể nói được bền vững ! Vì hiện nay Tổ chức và hoạt động của HTXNN vẫn còn rất nhiều tồn tại về nhiều mặt..?mặt khác hiện tại vẫn chưa có đầy đủ các qui chế ràng buộc quyền và trách nhiệm của các bên (nhất là HTX, người dân) , chưa xác định đầy đủ vai trò quản lý nhà nước của chính quyền, cơ quan chuyên ngành, nhất là vai trò của IMC đối với HTXNN (mặc dù HTXNN là khách hàng của IMC) ” – Ông Giám đốc IMC Quảng ninh trả lời..

Tuy nhiên mọi người đều trút một hơi “ thờ dài “ và cho rằng tất cả đã “ thành công” !!!